

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2020/HS-ST
Ngày: 27-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hồng Linh và bà Nguyễn Thị Oanh.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Việt Cường - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Tuấn V** - sinh năm 1990 tại Ninh Bình (tên gọi khác: Không). Nơi cư trú: Số nhà XXX, đường L, phố 1, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Hoàng Văn L - Sinh năm 1957; Họ và tên mẹ: Vũ Thị T - Sinh năm 1963. Hiện cả bố và mẹ đang lao động tự do và trú tại phố 1, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Gia đình có 03 anh chị em, Hoàng Tuấn V là con thứ ba. Vợ: Phạm Thùy L - Sinh năm 1993. Hiện đang lao động tự do và trú tại phố 1, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ ngày 14/06/2020, chuyển tạm giam ngày 23/06/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

2. Họ và tên: **Đặng Văn T** - sinh năm 1997 tại Ninh Bình (Tên gọi khác: Không). Nơi cư trú: Số nhà YYY, đường Đ, phố 8, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Đặng Văn K - Sinh năm 1973; Họ và tên mẹ: Đinh Thị H - Sinh năm 1976. Hiện cả bố và mẹ đang lao động tự do và trú tại phố 8, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Gia đình có 02 anh em, Đặng Văn T là con thứ nhất. Vợ: Vũ Thị T - Sinh năm 2000. Hiện đang lao động tự do và trú tại phố 8, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Con: Có 01 con sinh năm 2020. Tiền án: Không. Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 50 ngày 16/8/2016 của Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình xử phạt Đặng Văn T 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18 ngày 06/01/2017 của Công an phường Đ, thành phố Ninh Bình xử phạt Đặng Văn T 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Tại Quyết định số 06 ngày 20/03/2020 của Chủ tịch UBND phường Đ, thành phố Ninh Bình, Đặng Văn T bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường Đ trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 20/3/2020.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/06/2020, chuyển tạm giam ngày 23/06/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Phạm Văn G (Vắng mặt).
- Anh Lý Trường G11 (Vắng mặt).
- Anh Phạm Viết H (Vắng mặt).
- Chị Đỗ N N (Vắng mặt).
- Chị Đỗ Thị Thúy Đ (Vắng mặt).
- Chị Hồ Thị Kim T1 (Vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông Hoàng K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Tuấn V và Đặng Văn T là bạn bè với nhau và đều là người nghiện ma túy đá. Khoảng 20 giờ ngày 12/06/2020, T và V thuê phòng 408 của nhà khách An Bình ở phố 12, phường Đ, thành phố Ninh Bình để nghỉ. Sau khi thuê được phòng, T đi đón bạn gái là Đỗ N N sinh năm 2001 trú tại phố Phúc Hòa, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, còn V đi đón bạn gái là T1 sinh năm 2003 trú tại phố Trung Tự, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình đến phòng 408 nhà khách An Bình để chơi. Tại đây, T lấy 03 viên ma túy tổng hợp dạng “Kẹo” rồi

cùng N và V mỗi người sử dụng một viên (Hồ Thị T không sử dụng). Đến khoảng 04 giờ ngày 13/6/2020, Na nói có việc nên đi về nhà một mình. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/6/2020 V rủ với T đi mua ma túy sử dụng T đồng ý. Cả hai thống nhất T bỏ tiền mua ma túy, còn các chi phí khác như tiền ăn, tiền nhà nghỉ V sẽ trả. Do T biết một người nam thanh niên tên là Thịnh nhà ở phố Đông Xuân, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình bán ma túy đá, nên T sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0971.185.445 gọi điện cho Thịnh để hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 1.800.000 đồng thì Thịnh đồng ý và hẹn T đến nhà Thịnh để mua bán ma túy. T thuê xe taxi đến nhà Thịnh mua 1.800.000 đồng, được 01 túi nilon màu trắng KT (4x5) cm có mép màu xanh bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Xác định là ma túy, T mang về phòng 408 nhà khách An Bình, cùng V lấy 01 ít để cùng nhau sử dụng, số ma túy còn lại T để trên mặt bàn uống nước trong phòng.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, chị Đỗ Thị Thúy Đ là bạn gái của Phạm Văn G sinh năm 1987 trú tại số nhà 02, đường Trần Nhân Tông, phố Phúc Thịnh, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, đang thuê phòng 412 nhà khách An Bình đi sang phòng của T và V để chờ G đến đón về nhà G chơi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, G đến phòng 408 nhà khách An Bình để đón chị Đ, do G là bạn của T và V là người cũng nghiện ma túy đá, khi vào trong phòng G nhìn thấy trong cốc để trên bàn có ma túy đá của T và V sử dụng chưa hết nên G đã lấy để sử dụng, sau đó G và Đ đi về.

Khoảng 24 giờ cùng ngày, V gọi điện cho G hỏi mượn xe ô tô của G đi có việc. Lúc này có Lý Trường G1 sinh năm 1984 trú tại thôn Trán Nử, xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình và Phạm Viết H sinh năm 1998 trú tại thôn Xuân Thành, xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình (là bạn của G) đến nhà G chơi nên G đã rủ đi cùng G và chị Đ đến nhà khách An Bình. Khoảng 15 phút sau G điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Camry Biển kiểm soát 35H-1990 đến nhà khách An Bình đón T và V. Trước khi đi xuống gặp G, V lấy túi ma túy đá đang để ở trên mặt bàn bỏ vào bên trong vỏ ốp điện thoại của V rồi bỏ vào trong túi quần đang mặc. Sau đó V, T, T1 xuống xe cùng G, Đ, G1, H về nhà G chơi. Khoảng 30 phút sau, G điều khiển xe ô tô cùng Đ, V, T chở T1 về nhà, còn G1 và Hùng ngồi ở phòng khách nhà G chơi. Sau khi chở T1 về nhà, G điều khiển xe ô tô chở Đ, T, V đi đón N quay lại nhà G.

Khoảng 1 giờ ngày 14/6/2020, Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an thành phố Ninh Bình phối hợp với Công an phường Bích Đào tiến hành kiểm tra cư trú hộ gia đình Phạm Văn G ở số nhà ZZZ đường T, phố P, phường B, thành phố Ninh Bình, có 07 người gồm Phạm Văn G, Hoàng Tuấn V, Đặng Văn T, Đỗ Thị Thúy Đ, Lý Trường G1, Phạm Viết H và Đỗ N N (Na không chấp hành việc kiểm tra đã tự ý bỏ đi). Khi thấy lực lượng Công an kiểm tra, do sợ bị phát hiện đang cất giấu ma túy trên người nên Hoàng Tuấn V đã lấy điện thoại đang để trong túi quần ra rồi tháo vỏ ốp điện thoại bên trong có 01 túi ma túy đá để ở mép bàn phòng khách. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện thu giữ tại mép bàn trong phòng khách 01 vỏ ốp điện thoại hình hộp KT (7x14)cm, mặt ngoài màu nâu, mặt trong màu đen, bên dưới ốp có 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh KT (4x5)cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Thu giữ trên mặt bàn 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa, trên nắp có 01 ống nhựa dài khoảng 30 cm và 01 ống thủy tinh dài khoảng 10 cm). Thu giữ dưới đất gần cửa ra vào phòng khách 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ KT (4x8)cm, bên trong có 05 túi nilon màu trắng có viền màu xanh KT (2,5x2,5)cm, bên trong đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn G ở số nhà ZZZ đường T, phố P, phường B, thành phố Ninh Bình. Thu giữ tại sàn xe ô tô nhãn hiệu Camry Biển kiểm soát 35H-1990 để trước cửa nhà 01 túi màu hồng có khóa kéo, bên trong có 05 ống màu đen dài khoảng 20 cm, 01 coóng thủy tinh, 01 bật lửa ga màu đỏ. Thu giữ tại ngăn trên cùng tủ quần áo trong phòng thứ hai từ cửa vào 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh KT (4x5)cm, bên trong có chứa chất dạng kết dính màu hồng; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 20cm trên mặt đĩa bám dính chất tinh thể màu trắng. Thu giữ trong phòng thứ hai từ cửa vào 01 màn hình máy tính nhãn hiệu IOC; 01 máy tính nhãn hiệu Kenoo; 01 loa nhãn hiệu OMNY PRO.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm quản lý 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đồng của Đặng Văn T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 Giấy phép lái xe ô tô của Hoàng Tuấn V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Biển kiểm soát 35M1-8000 của Lý Trường G1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc của Đỗ Thị Thúy Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Biển kiểm soát 35B2-683.09 của Phạm Viết H; 01 chiếc

điện thoại đi động nhãn hiệu SamSung, 01 đầu thu nhãn hiệu Hkvision, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Biển kiểm soát 35B2-45370 và 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Camry Biển kiểm soát 35H-1990 của Phạm Văn G.

Quá trình điều tra, Đặng Văn T và Hoàng Tuấn V đã khai nhận 01 túi nylon màu trắng có viền màu xanh KT (4x5) cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng để bên dưới vỏ ốp điện thoại mà Cơ quan điều tra thu giữ tại mép bàn trong phòng khách nhà Phạm Văn G là túi ma túy đá của T và V mua về để cùng nhau sử dụng.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng và chất kết dính màu hồng thu giữ tại nhà Phạm Văn G có khối lượng cụ thể như sau: Khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong 05 túi nylon màu trắng có viền màu xanh KT (2,5x2,5)cm thu dưới đất gần cửa ra vào phòng khách có khối lượng là 2,41 gam ký hiệu M1; Khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon màu trắng có viền màu xanh KT (4x5)cm thu của T và V có khối lượng là 0,965 gam ký hiệu M2; Khối lượng chất dạng kết dính màu hồng trong 01 túi nylon màu trắng có viền màu xanh KT (4x5)cm thu tại ngăn trên cùng tủ quần áo trong phòng thứ hai có khối lượng là 0,79 gam ký hiệu M3. Gửi các mẫu ký hiệu M1, M2, M3 đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã gửi 01 phong bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong có 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 20cm trên mặt đĩa bám dính chất tinh thể màu trắng thu giữ tại nhà Phạm Văn G đi giám định xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 159/KLGD-PC09-MT ngày 19/06/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trên đĩa sứ ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Lượng Ketamine bám dính ít, không xác định được khối lượng.

- Mẫu gửi giám định M1 gửi giám định có khối lượng 2,4030 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Ketamin là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, số thứ tự 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,9605gam là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

- Mẫu chất dạng kết dính màu hồng ký hiệu M3 gửi giám định có khối lượng 0,7919gam, là ma túy loại MDMA.

MDMA là chất ma túy có số thứ tự 27, thuộc bảng Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”

Hoàn lại đối tượng giám định: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng 2,1995 gam là ma túy, loại Ketamine cùng vỏ túi ban đầu; Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,8505gam, là ma túy, loại Methamphetamine cùng vỏ túi ban đầu; Chất dạng kết dính màu hồng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M3 gửi giám định có khối lượng 0,5860gam, là ma túy loại MDMA cùng vỏ túi ban đầu; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20cm ký hiệu H2; toàn bộ các vỏ gói niêm phong ban đầu. Tất cả được niêm phong trong 05 phong bì ghi số 159/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 07/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt Hoàng Tuấn V từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2020.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt Đặng Văn T từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2020.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu

hủy 0,8505gam Methamphetamine còn lại hoàn trả sau giám định thu giữ của Đặng Văn T và Hoàng Tuấn V cùng vỏ túi ban đầu kèm 01 phòng bì niêm phong vỏ bao gói ban đầu. Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ ốp điện thoại hình hộp KT (7x14)cm, mặt ngoài màu nâu, mặt trong màu đen thu của Hoàng Tuấn V; 01 túi màu hồng có khóa kéo, bên trong có 05 ống màu đen dài khoảng 20 cm, 01 coóng thủy tinh, 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ tại sàn xe ô tô nhãn hiệu Camry Biển kiểm soát 35H-1990 của Hoàng Tuấn V đem theo để sử dụng trái phép chất ma túy do không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đồng thu của Đặng Văn T.

Các bị cáo Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên;

Lời nói sau cùng của các bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng Pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Hồi 01 giờ 30 phút ngày 14/6/2020, Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình phối hợp với Công an phường Bích Đào tiến hành kiểm tra số nhà ZZZ đường T, phố P, phường B, thành phố Ninh Bình là nơi cư trú của Phạm Văn G, khi kiểm tra trong phòng khách có 07 người gồm Phạm Văn G, Hoàng Tuấn V, Đặng Văn T, Đỗ Thị Thúy Đ, Lý Trường G1, Phạm Viết H và Đỗ N N đang có mặt. Thấy lực lượng Công an

kiểm tra, do sợ bị phát hiện đang cất giấu ma túy trên người nên Hoàng Tuấn V đã lấy điện thoại trong túi quần tháo vỏ ốp điện thoại bên trong có 01 túi ma túy đá, T để ở mép bàn tại phòng khách thì bị phát hiện, Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn T và Hoàng Tuấn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Đơn xin đầu thú; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, Kết luận giám định số 159/KLGD-PC09-MT ngày 19/06/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, đã có đủ căn cứ kết luận Hoàng Tuấn V có hành vi cất giữ trái phép 0,9605 gam Methamphetamine nhằm mục đích cùng Đặng Văn T sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đây là vụ án có hai bị cáo tham gia mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là những người đã trưởng thành nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà các bị cáo đi vào con đường phạm tội. Khi quyết định hình phạt, cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo Hoàng Tuấn V là người khởi xướng và là người trực tiếp cất giữ ma túy trong người, Đặng Văn T là người đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, do vậy khi quyết định hình phạt mức án đối với Hoàng Tuấn V cao hơn đối với Đặng Văn T.

Khi lượng mức hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cả hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo làm đơn đầu thú hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo T, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là gia đình có công với cách mạng được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, cần cho hai bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi xem xét tính chất mức độ của từng bị cáo, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi của từng bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo tàng trữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,8505gam Methamphetamine còn lại hoàn trả sau giám định thu giữ của Đặng Văn T và Hoàng Tuấn V cùng vỏ túi ban đầu kèm 01 phòng bì niêm phong vỏ bao gói ban đầu là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ ốp điện thoại hình hộp KT (7x14)cm, mặt ngoài màu nâu, mặt trong màu đen thu của Hoàng Tuấn V; 01 túi màu hồng có khóa kéo, bên trong có 05 ống màu đen dài khoảng 20 cm, 01 coóng thủy tinh, 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ tại sân xe ô tô nhãn hiệu Camry Biển kiểm soát 35H-1990, Hoàng Tuấn V đem theo để sử dụng trái phép chất ma túy, không cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đồng thu của Đặng Văn T xác định bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy, do vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[4] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra Đặng Văn T khai nhận mua của Trần Ngọc Thịnh sinh năm 1987 trú tại phố Đông Xuân, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình với giá 1.800.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Thịnh, tiến hành đối chất giữa Đặng Văn T và Thịnh. Tuy nhiên Thịnh không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Tú vào ngày 13/6/2020. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của Tú không còn căn cứ nào khác để chứng minh việc Thịnh bán ma túy cho Tú. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ căn cứ xử lý đối với Trần Ngọc Thịnh.

- Ngày 12/6/2020, tại phòng 408 nhà khách An Bình, Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V, Đỗ N N đã có hành vi sử dụng ma túy. Về nguồn gốc số ma túy này Tú khai nhận được một người bạn tên là Kiều ở huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định cho để sử dụng. Tú không biết địa chỉ cụ thể của chị Kiều, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không có đủ cơ sở để xác minh làm rõ. Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V, Đỗ N N mỗi đối tượng 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Ngày 13/6/2020, tại phòng 408 nhà khách An Bình, Phạm Văn G có hành vi sử dụng ma túy đá (số ma túy đá này là của V và T mua). Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng đối với Phạm Văn G về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

- Đối với Lý Trường G1 và Phạm Viết H, quá trình điều tra xác định khoảng 20 giờ ngày 13/06/2020 G1 cùng H đến nhà G chơi và nhìn thấy bên trong chiếc coóng tại mặt bàn trong phòng khách nhà G còn ma túy đá nên G1, H đã lấy để sử dụng. Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Lý Trường G1 và Phạm Viết H mỗi đối tượng 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Về nguồn gốc 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh KT (4x5)cm bên trong có chất dạng kết dính màu hồng có khối lượng 0,7919gam, là ma túy loại MDMA thu giữ tại nhà Phạm Văn G. Quá trình điều tra G khai nhận vào ngày 12/6/2020, Đỗ Thị Kiều A sinh năm 1985 trú tại Số nhà MMM đường N, phố V, phường T, thành phố Ninh Bình (là bạn của G) đến chơi và để lại nhà G. Cơ quan điều tra đã triệu tập Kiều A đến làm việc, Kiều A khai nhận sáng ngày 12/6/2020 khi Kiều A từ Hà Nội về Ninh Bình thì một người bạn tên Tuấn ở Hà Nội đã cho Kiều A một túi xách bằng nilon bên trong có nhiều hoa quả, đồ ăn và nói cho Kiều A để cầm đi đường ăn, Kiều A không biết cụ thể bên trong có những gì. Khi lên xe ô tô khách, Kiều A mở túi lấy hoa quả ăn thì mới nhìn thấy 01 túi nilon bên trong có chất dạng kết dính màu hồng đã bị chảy nước. Kiều A không biết đây là gì chỉ nghĩ là Tuấn bỏ nhầm, Kiều A định sẽ đem về bỏ đi. Khi xuống xe khách, Kiều A đi về luôn nhà G để nhờ G mua hộ điều hòa. Khi ngồi ở nhà G thì Kiều A có lấy hoa quả ra ăn và bỏ túi nilon bên trong có chất dạng kết dính màu hồng ra bàn trong phòng khách nhà G. Tuy nhiên khi về Kiều A lại để quên không vứt bỏ đi. Khi Cơ quan điều tra triệu tập thông báo túi nilon bên trong có kết dính màu hồng là ma túy, loại MDMA thì Kiều A mới biết. Về nam thanh niên tên là Tuấn, Kiều A không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tách vụ án và phần vật chứng, tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đối với chị Đỗ Thị Thúy Đ, chị Hồ Thị T, Phạm Văn G, Đỗ N N, Lý Trường G1 và Phạm Viết H. Quá trình điều tra xác định những người trên không

liên quan đến hành vi phạm tội của Đặng Văn T và Hoàng Tuấn V nên không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Về việc xử lý tài sản, đồ vật đã thu giữ:

Đối với 01 màn hình máy tính nhãn hiệu IOC; 01 máy tính nhãn hiệu Kenoo; 01 loa nhãn hiệu OMNY PRO; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, 01 đầu thu nhãn hiệu Hkvision, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Biển kiểm soát 35B2-45370 tạm quản lý của Phạm Văn G. Quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của G không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại các tài sản trên cho Phạm Văn G là có căn cứ.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Camry Biển kiểm soát 35H-1990 tạm quản lý của Phạm Văn G. Quá trình điều tra xác định chủ phương tiện là Công ty Cổ phần xây dựng đầu tư và phát triển X T do ông Nguyễn X T là Tổng Giám đốc. Ngày 01/01/2020, ông Nguyễn X T đã ủy quyền và giao cho anh Trịnh Quang M sinh năm 1990 trú tại phố 1, phường Đ, thành phố Ninh Bình (là cháu ruột) được toàn quyền quản lý và sử dụng chiếc xe ô tô trên. Tháng 05/2020 anh M có cho Phạm Văn G mượn chiếc xe làm phương tiện đi lại. Quá trình làm việc anh M xác định vào đầu năm 2020 anh M đã làm mất Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô trên và đang xin cấp lại đăng ký mới. Do chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe ô tô nhãn hiệu Camry Biển kiểm soát 35H-1990 để xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô mang tên Hoàng Tuấn V và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm quản lý của V. Quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của V không liên quan đến hành vi phạm tội. Hoàng Tuấn V đã ủy quyền cho anh Hoàng Anh V sinh năm 1985 trú tại phố 11, phường Đ, thành phố Ninh Bình (là anh trai của V) nhận lại tài sản trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại các tài sản trên cho anh Anh V là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Biển kiểm soát 35M1-8000 tạm quản lý của Lý Trường G1. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại là của G1 không liên quan đến vụ án. Còn chiếc xe mô tô là của anh Lý Trường H sinh năm 1990 trú tại thôn T, xã N, huyện Hoa Lư (là em trai của G1). Ngày 13/6/2020 G1 mượn chiếc xe mô tô của

anh Hà đi uống nước, anh Hà không biết việc G1 mượn đến nhà G và có sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc điện thoại cho G1, trả lại chiếc xe mô tô cho anh Hà là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Biển kiểm soát 35B2-683.09 tạm quản lý của Phạm Viết H. Quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của Hùng, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho H là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc tạm quản lý của chị Đỗ Thị Thúy Đ. Quá trình điều tra xác định là của chị Đ, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chị Đ là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ KT (4x8)cm, bên trong có 05 túi nilon màu trắng có viền màu xanh KT (2,5x2,5)cm, bên trong đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng có khối lượng 2,4030gam, là ma túy loại Ketamine; 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh KT (4x5)cm bên trong có chất dạng kết dính màu hồng có khối lượng 0,7919gam, là ma túy loại MDMA. Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đã hoàn trả số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói niêm phong ban đầu. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy này, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu, vật chứng có liên quan để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 20cm trên mặt đĩa bám dính chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa, trên nắp có 01 ống nhựa dài khoảng 30cm và 01 ống thủy tinh dài khoảng 10 cm). Quá trình điều tra chưa có đủ căn cứ để xác định nguồn gốc các đồ vật này, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã phân tài liệu, vật chứng có liên quan để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Về án phí: Các bị cáo Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V;

- Điều 47 BLHS; khoản 2 các điều 106, 135, 136 BLTTHS; các điều 21, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn T, Hoàng Tuấn V đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

1.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2020.

1.2. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2020.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,8505gam Methamphetamine còn lại hoàn trả sau giám định thu giữ của Đặng Văn T và Hoàng Tuấn V cùng vỏ túi ban đầu kèm 01 phòng bì niêm phong vỏ bao gói ban đầu. Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ ốp điện thoại hình hộp KT (7x14)cm, mặt ngoài màu nâu, mặt trong màu đen thu của Hoàng Tuấn V; 01 túi màu hồng có khóa kéo, bên trong có 05 ống màu đen dài khoảng 20 cm, 01 coóng thủy tinh, 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ tại sàn xe ô tô nhãn hiệu Camry Biển kiểm soát 35H-1990 của Hoàng Tuấn V đem theo để sử dụng trái phép chất ma túy do không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đồng thu của Đặng Văn T.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2020 giữa Cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

- Buộc bị cáo Đặng Văn T và Hoàng Tuấn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS TP Ninh Bình;
- Công an TP Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Việt Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hồng Lĩnh Nguyễn Thị Oanh

Trịnh Việt Thanh

